

DANH SÁCH ĐIỂM THI

Học Kỳ 1 - Năm Học 25-26

Môn học
CBGD

Cầu lông
Lương Anh Kiệt

Nhóm: 09

Mã MH	STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234009	1	2125260068	Lê Thị Lâm	Anh	27/06/2007	CCQ2526B	6.3	5.0	5,50	
234009	2	2125260007	Lương Thị Lan	Anh	21/07/2005	CCQ2526A	7.0	5.0	5,80	
234009	3	2125260071	Huỳnh Thị	Bích	02/12/2007	CCQ2526B	8.0	5.0	6,20	
234009	4	2125260064	Trần Thị Bảo	Châu	14/10/2007	CCQ2526B	0.0	0.0	0,00	
234009	5	2125260135	Lê Thị Kim	Chi	06/06/2007	CCQ2526B	7.1	7.0	7,00	
234009	6	2125260016	Tô Đình	Chi	16/10/2007	CCQ2526A	0.0	0.0	0,00	
234009	7	2125260038	Phạm Thanh	Danh	23/11/2007	CCQ2526B	7.0	10.0	8,80	
234009	8	2125260018	Trần Thị Bích	Diễm	10/08/2007	CCQ2526A	6.5	7.0	6,80	
234009	9	2125260002	Võ Thị Khánh	Dung	03/12/2007	CCQ2526A	6.3	5.0	5,50	
234009	10	2125260058	Lê Mai Anh	Dũng	20/06/2007	CCQ2526B	8.1	8.0	8,00	
234009	11	2125260028	Nguyễn Đào Anh	Duy	05/11/2007	CCQ2526A	9.1	8.0	8,40	
234009	12	2125260012	Nguyễn Thị Ngân	Hà	11/12/2007	CCQ2526A	5.3	5.0	5,10	
234009	13	2125260017	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	14/03/2007	CCQ2526A	8.1	7.0	7,40	
234009	14	2125260035	Phạm Ngọc Bảo	Hân	15/04/2007	CCQ2526A	5.5	0.0	2,20	
234009	15	2125260198	Nguyễn Tuyết	Hiếu	23/02/2007	CCQ2526B	5.8	5.0	5,30	

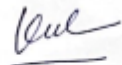
Mã MH	STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234009	16	2125260030	Đoàn Thanh	Hương	25/07/2007	CCQ2526A	6.5	4.0	5,00	
234009	17	2125260204	Nguyễn Lê Chí	Hương	01/05/2007	CCQ2526B	6.3	5.0	5,50	
234009	18	2125260052	Lê Minh	Huy	23/02/2007	CCQ2526B	6.4	8.0	7,40	
234009	19	2125260050	Trần Như	Huỳnh	17/01/2007	CCQ2526B	7.1	5.0	5,80	
234009	20	2125260062	Mai Thị Kim	Khuyên	16/01/2007	CCQ2526B	0.0	0.0	0,00	
234009	21	2125260005	Thạch Thị Thuý	Kiều	09/09/2007	CCQ2526A	6.5	4.0	5,00	
234009	22	2125260203	Vũ Thị Kim	Loan	20/06/2007	CCQ2526A	8.6	9.0	8,80	
234009	23	2125260069	Phan Thị Mỹ	Lợi	28/12/2007	CCQ2526B	7.1	9.0	8,20	
234009	24	2125260008	Nguyễn Công	Minh	19/05/2007	CCQ2526A	5.9	0.0	2,40	
234009	25	2125260015	Phú Thị Trà	My	05/07/2007	CCQ2526A	5.5	5.0	5,20	
234009	26	2125260207	Ngô Thị Kim	Nga	20/01/2007	CCQ2526B	6.1	5.0	5,40	
234009	27	2125260066	Nguyễn Phan Huỳnh	Nga	20/06/2007	CCQ2526B	6.4	6.0	6,20	
234009	28	2125260045	Nguyễn Quỳnh Phương	Ngân	24/09/2007	CCQ2526B	6.4	5.0	5,60	
234009	29	2125260003	Nguyễn Thị Minh	Nghi	03/02/2007	CCQ2526A	8.1	5.0	6,20	
234009	30	2125260010	Nguyễn Huỳnh Hải	Nghiệp	29/11/2007	CCQ2526A	0.0	0.0	0,00	
234009	31	2125260162	Lê Bảo	Ngọc	12/02/2007	CCQ2526B	5.8	0.0	2,30	
234009	32	2125260055	Lê Thị Ánh	Nguyệt	06/07/2007	CCQ2526B	6.1	7.0	6,60	
234009	33	2125260011	Trần Thị Thuý	Nhàn	22/09/2007	CCQ2526A	8.0	5.0	6,20	
234009	34	2125260004	Nguyễn Thị Thuý	Nhạn	28/12/2006	CCQ2526A	7.8	5.0	6,10	

Mã MH	STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234009	35	2125260206	Dương Yến	Nhi	12/10/2007	CCQ2526B	5.8	5.0	5,30	
234009	36	2125260040	Nguyễn Bình	Nhi	15/08/2007	CCQ2526B	5.8	5.0	5,30	
234009	37	2125260006	Nguyễn Lê Khánh	Nhi	15/11/2007	CCQ2526A	6.5	7.0	6,80	
234009	38	2125260208	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	09/07/2007	CCQ2526B	5.9	5.0	5,40	
234009	39	2125260046	Nguyễn Thị Hoài	Như	15/07/2007	CCQ2526B	6.0	5.0	5,40	
234009	40	2125260032	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	02/02/2007	CCQ2526A	6.9	6.0	6,40	
234009	41	2125260023	Bùi Thị Cẩm	Nhung	19/05/2007	CCQ2526A	5.8	5.0	5,30	
234009	42	2125260081	Hầu Thị Lan	Oanh	04/06/2007	CCQ2526B	7.9	8.0	8,00	
234009	43	2125260027	Tòng Thanh	Phong	06/07/2006	CCQ2526A	7.3	5.0	5,90	
234009	44	2125260053	Võ Hoàng	Phong	26/08/2007	CCQ2526B	5.8	5.0	5,30	
234009	45	2125260044	Nguyễn Ngọc	Phú	24/04/2006	CCQ2526B	9.3	5.0	6,70	
234009	46	2125260047	Dương Thanh	Phương	22/01/2006	CCQ2526B	5.9	5.0	5,40	
234009	47	2125260205	Hoàng Minh	Quân	06/11/2007	CCQ2526B	8.0	4.0	5,60	
234009	48	2125260051	Nguyễn Thị Hồng	Quỳnh	24/12/2007	CCQ2526B	9.6	9.0	9,20	
234009	49	2125260019	Lê Ngọc Diễm	Quỳnh	10/09/2004	CCQ2526A	6.5	4.0	5,00	
234009	50	2125260024	Đặng Trần Minh	Sang	27/02/2007	CCQ2526A	7.3	6.0	6,50	
234009	51	2125260067	Nguyễn Thành	Tài	05/07/2007	CCQ2526B	7.1	5.0	5,80	
234009	52	2125260034	Nguyễn Thị Ngọc	Tài	29/03/2007	CCQ2526A	7.4	6.0	6,60	
234009	53	2125260037	Nguyễn Thị Như	Thắm	18/03/2007	CCQ2526B	5.8	5.0	5,30	

Mã MH	STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234009	54	2125260041	Phan Nguyễn Giang	Thanh	26/08/2007	CCQ2526B	0.0	0.0	0,00	
234009	55	2125260059	Nguyễn Xuân	Thành	28/03/2007	CCQ2526B	5.9	5.0	5,40	
234009	56	2125260054	Nguyễn Thị Hồng	Thảo	07/03/2007	CCQ2526B	5.8	6.0	5,90	
234009	57	2125260001	Đinh Công	Thiện	29/10/2005	CCQ2526A	0.0	0.0	0,00	
234009	58	2125260201	Trần Anh	Thơ	06/04/2007	CCQ2526A	9.1	4.0	6,00	
234009	59	2125260039	Cái Thị	Thu	26/09/2007	CCQ2526B	7.3	5.0	5,90	
234009	60	2125260042	Đặng Hồ Bích	Thư	09/07/2007	CCQ2526B	7.8	4.0	5,50	
234009	61	2125260029	Lê Thị Anh	Thư	03/01/2007	CCQ2526A	8.1	10.0	9,20	
234009	62	2125260036	Mai Hằng Kim	Thư	08/10/2007	CCQ2526B	6.6	4.0	5,00	
234009	63	2125260009	Phạm Lê Anh	Thư	06/08/2007	CCQ2526A	6.4	5.0	5,60	
234009	64	2125260049	Trần Ánh	Thư	07/06/2007	CCQ2526B	6.5	4.0	5,00	
234009	65	2125260043	Ngô Thị Mộng	Thường	20/03/2007	CCQ2526B	8.5	7.0	7,60	
234009	66	2125260014	Huỳnh Thị	Thủy	16/06/2006	CCQ2526A	7.8	4.0	5,50	
234009	67	2125260013	Trương Thị	Tĩnh	01/09/2007	CCQ2526A	6.5	4.0	5,00	
234009	68	2125260200	Trương Thị Ngọc	Trâm	17/03/2007	CCQ2526A	8.1	3.0	5,00	
234009	69	2125260022	Đinh Thị Quỳnh	Trang	27/09/2007	CCQ2526A	0.0	0.0	0,00	
234009	70	2125260118	Bùi Trọng	Trí	26/03/2006	CCQ2526A	7.1	10.0	8,80	
234009	71	2125260021	Nguyễn Thị Mai	Trinh	27/03/2007	CCQ2526A	7.9	9.0	8,60	
234009	72	2125260070	Phạm Trần Minh	Trúc	07/03/2007	CCQ2526B	6.5	10.0	8,60	

Mã MH	STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234009	73	2125260020	Lương Cẩm	Tú	31/08/2007	CCQ2526A	6.5	4.0	5,00	
234009	74	2125260031	Võ Thị Ánh	Tuyết	02/07/2006	CCQ2526A	8.1	3.0	5,00	
234009	75	2125260026	Lưu Thị Mỹ	Uyên	28/05/2007	CCQ2526A	6.4	5.0	5,60	
234009	76	2125270184	Nguyễn Phương	Uyên	19/12/2006	CCQ2527A	0.0	0.0	0,00	
234009	77	2125260025	Lưu Năng Tường	Vân	12/04/2007	CCQ2526A	6.0	5.0	5,40	
234009	78	2125260199	Nguyễn Tường	Vi	09/09/2007	CCQ2526A	7.5	4.0	5,40	
234009	79	2125260065	Lê Thị Yến	Vy	24/04/2007	CCQ2526B	8.0	4.0	5,60	
234009	80	2125260061	Trương Thị Thuý	Vy	06/09/2007	CCQ2526B	6.8	6.0	6,30	
234009	81	2125260202	Nguyễn Đỗ Thanh	Xuân	01/07/2007	CCQ2526A	7.0	0.0	2,80	

TPHCM, ngày 12 tháng 01 năm 2026


Lương Anh Kiệt